

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGÃ NĂM
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2025/HS-ST
Ngày 17-01-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hồng

Ông Bùi Chí Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thuận Phát - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thơ - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47A/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2025, đối với bị cáo:

Lê Nguyên K, sinh ngày 10/3/1990, Quê quán: T, Sóc Trăng. Nơi ĐKTT: Ấp C, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; Nơi ở hiện tại: Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hoàng P và bà Trì Thị L; anh, em ruột: Bị cáo là con một trong gia đình; Vợ: Mai Thị Ú, con: 01 người; Tiền án: 01 tiền án, Ngày 29/9/2017 Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt Lê Nguyên K 03 năm tù, về tội Cố ý gây thương tích theo bản án hình sự sơ thẩm số 06/2017/HSST (bị can đã chấp hành xong hình phạt tù, chưa thi hành phần trách nhiệm dân sự nên chưa được xóa án tích); Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/10/2024 cho đến nay.

- Bị hại: Ông Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 10/4/1993. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp V, xã V, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông **Quách Thanh L1**, sinh ngày 01/01/1972 (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm A, Phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng

- Người làm chứng

1. Ông Võ Hoàng P1, sinh ngày 01/01/1986. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

2. Ông Nguyễn Vũ P2, sinh ngày 29/8/1999. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm C, Phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lê Nguyên K và bị hại Nguyễn Ngọc H cùng làm thuê cho Doanh nghiệp tư nhân T (gọi tắt là Doanh nghiệp), địa chỉ: Khóm A, Phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng, cả hai có mâu thuẫn với nhau từ trước. Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 04/06/2024, khi đang làm việc tại Doanh nghiệp giữa bị cáo K và bị hại Huyện phát sinh cự cãi, bị cáo K cho rằng bị hại Huyện sắp xếp hàng hóa là túi sách lên xe không đồng đều, gây khó khăn cho bị cáo K khi điều khiển xe, trong lúc cự cãi bị cáo K cầm ghế nhựa màu đỏ (hiệu Đại Đồng Tiến) trên tay phải đi đến chỗ bị hại Huyện đang chất túi sách lên xe tải ở ngoài sân của Doanh nghiệp, rồi dùng ghế đánh vào người bị hại H nhiều cái, bị hại H dùng tay trái đỡ nên bị thương ở tay trái. Sau đó, bị cáo K bỏ ghế nhựa xuống đi vào bên trong Doanh nghiệp đến khu vực để kéo cắt chỉ trên máy bó dây nơi bị cáo K làm việc lấy kéo (bằng kim loại dài khoảng 10cm) cầm trên tay phải và tiếp tục đi đến chỗ bị hại H đứng, bị cáo K dùng kéo đâm vào vùng sườn bên trái của bị hại H 01 cái gây thương tích, được mọi người can ngăn nên bị cáo K bỏ đi, còn bị hại H được đưa đến Trung tâm Y tế thị xã N điều trị, đến ngày 07/6/2024 thì xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định số: 412/KLTTCT-TTPY ngày 26/8/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh S kết luận: Sẹo vùng mạn sườn trái liên sườn 5-6, kích thước 5,5 cm x 0,6 cm, bờ vết sẹo sắc gọn; 03 vết rối loạn sắc tố da cẳng tay trái, kích thước 0,5 cm x 0,2 cm; 01 cm x 0,5 cm; 01 cm x 0,5 cm. Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần, xác định tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Ngọc H tại thời điểm giám định là 04% (Bốn phần trăm).

Tại Cáo trạng số 02/CT-VKSNN ngày 05 tháng 12 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm truy tố bị cáo Lê Nguyên K về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo Lê Nguyên K phạm tội “Cố ý gây thương tích”; Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng

điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo K từ 09 đến 12 tháng tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường: Chi phí nằm viện điều trị sau khi trừ bảo hiểm là 2.000.000 đồng; Các loại thuốc: Rửa, bôi, thuốc hỗ trợ phục hồi là 2.500.000 đồng; Ngày công lao động 10 ngày là 3.000.000 đồng (300.000 đồng/ 1 ngày x 10 ngày); Người chăm sóc lúc nằm viện là 1.500.000 đồng, tiền bù đắp tổn thất tinh thần 05 tháng lương là 11.700.000 đồng. Tại tòa bị cáo cũng đồng ý bồi thường các khoản theo yêu cầu bị hại, đối với yêu cầu bù đắp tổn thất về tinh thần đề nghị HĐXX chấp nhận 01 tháng lương cơ bản. Nên đề nghị HĐXX ghi nhận và buộc bị cáo bồi thường cho bị hại tổng số tiền là 11.340.000 đồng.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX xem xét và áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47; khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc nhựa 04 (bốn) chân, nhãn hiệu Đại Đồng Tiến, màu đỏ, mặt ghế và chân ghế bị nứt không còn giá trị sử dụng.

- Tại Tòa bị cáo Lê Nguyên K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Thống nhất bồi thường theo yêu cầu của bị hại, tuy nhiên đối với yêu cầu về tổn thất tinh thần đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định pháp luật do bị hại yêu cầu cao so với khả năng của bị cáo

- Bị hại thống nhất nội dung cáo trạng truy tố, lời nhận tội của bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật và yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản: Chi phí nằm viện điều trị sau khi trừ bảo hiểm là 2.000.000 đồng; tiền các loại thuốc: Rửa, bôi, thuốc hỗ trợ phục hồi là 2.500.000 đồng; Ngày công lao động 10 ngày (300.000 đồng x 10 ngày) là 3.000.000 đồng; tiền công người chăm sóc lúc nằm viện là 1.500.000 đồng, tiền bù đắp tổn thất tinh thần 05 tháng lương là 11.700.000 đồng. Tổng cộng là 20.700.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2]. Đối với việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Quách Thanh L1 (có đơn xin xét xử vắng mặt); người làm chứng Võ Hoàng P1, Nguyễn Vũ P2 đã có lời khai làm rõ các tình tiết vụ án, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự để xét xử vắng mặt những người nêu trên.

[3]. Tại phiên tòa bị cáo Lê Nguyên K khai nhận: Giữa bị cáo và bị hại do có mâu thuẫn từ trước nên vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 04/6/2024 tại Doanh nghiệp tư nhân T, bị cáo dùng ghế nhựa đánh nhiều cái vào người bị hại tiếp đến lấy cây kéo loại kéo cắt chỉ cầm trên tay phải đâm vào vùng sườn bên trái của H 01 cái gây thương tích, được mọi người can ngăn nên bị cáo K bỏ đi, còn H được đưa đến Trung tâm Y tế thị xã N điều trị.

Lời khai nhận tội của bị cáo K tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, bản kết luận giám định pháp y số 412/KLTTCT-TTPY ngày 26/8/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh S, biên bản hiện trường cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Do giữa bị cáo và bị hại có mâu thuẫn từ trước nên vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 04/6/2024 tại Doanh nghiệp tư nhân T, bị cáo dùng ghế nhựa đánh nhiều cái vào người bị hại tiếp đến lấy cây kéo loại kéo cắt chỉ cầm trên tay phải đâm vào vùng sườn bên trái của H 01 cái gây thương tích, được mọi người can ngăn nên K bỏ đi, còn H được đưa đến Trung tâm Y tế thị xã N điều trị từ ngày 04/6/2024 đến ngày 07/6/2024 xuất viện. Theo kết luận giám định pháp y thì bị hại bị tổn hại sức khỏe 04% và hung khí bị cáo dùng để gây thương tích cho N là vật bằng kim loại, cứng chắc thuộc loại hung khí nguy hiểm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

[4] Xét thấy hành vi bị cáo Lê Nguyên K đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác mà còn gây ảnh hưởng đến người dân xung quanh, gây mất ổn định tình hình an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội tại địa phương, nên việc truy tố đưa bị cáo ra xét xử nghiêm trước pháp luật là rất cần thiết.

[5] Bị cáo trước lần phạm tội này ngày 29/9/2017 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị tuyên án 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội mới nên xem đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải. Tại phiên tòa hôm nay bị hại yêu cầu các khoản chi phí mặc dù không có chứng từ hợp lệ nhưng bị cáo cũng đã thỏa thuận thống nhất bồi thường các chi phí thiệt hại theo yêu cầu của bị hại. Do đó, khi quyết định hình phạt căn cứ Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 nghĩ nên áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h

khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự cũng như xét về nguyên nhân, mục đích, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nghĩ nên Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo hình phạt tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản: Chi phí nằm viện điều trị sau khi trừ bảo hiểm là 2.000.000 đồng; tiền các loại thuốc: Rửa, bôi, thuốc hỗ trợ phục hồi là 2.500.000 đồng; Ngày công lao động 10 ngày (300.000 đồng/1 ngày x 10 ngày) là 3.000.000 đồng; tiền công người chăm sóc lúc nằm viện là 1.500.000 đồng, tiền bù đắp tổn thất tinh thần 05 tháng lương là 11.700.000 đồng. Tổng cộng là 20.700.000 đồng. Bị cáo thống nhất bồi thường các khoản theo yêu cầu của bị hại nên ghi nhận và buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường. Riêng đối với yêu cầu bù đắp tổn thất về tinh thần thì bị cáo không đồng ý đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định pháp luật. Thấy rằng bị hại yêu cầu tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 05 tháng lương là cao với mức độ thiệt hại của bị hại nghĩ nên chấp nhận cho bị hại tương ứng với 01 tháng lương cơ bản là 2.340.000 đồng cũng là phù hợp với quy định tại Điều 590 Bộ luật dân sự và mức độ thiệt hại của bị hại. Như vậy tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 11.340.000 đồng bao gồm các khoản: Chi phí nằm viện điều trị sau khi trừ bảo hiểm là 2.000.000 đồng; tiền các loại thuốc: Rửa, bôi, thuốc hỗ trợ phục hồi là 2.500.000 đồng; Ngày công lao động 10 ngày là 3.000.000 đồng; tiền công người chăm sóc lúc nằm viện là 1.500.000 đồng; tiền bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần là 2.340.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc nhựa 04 (bốn) chân, nhãn hiệu Đại Đồng Tiến, màu đỏ, mặt ghế và chân ghế bị nứt không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47, khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm tại phiên tòa hôm nay phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nghĩ nên chấp nhận.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị hại thuộc trường hợp miễn tạm ứng án phí, án phí nên không đặt ra xem xét xử lý về tiền án phí đối với phần không được chấp nhận yêu cầu. Bị cáo Lê Nguyên K phải chịu án phí hình sự 200.000 đồng và 567.000 đồng (11.340.000 đồng x 5%) án phí dân sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và điểm d khoản 1 Điều 12; điểm a, c khoản 1 Điều 23; khoản 1, 4 Điều 26, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Lê Nguyên K phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Xử phạt bị cáo Lê Nguyên K 09 (chín) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án hoặc bị cáo tự nguyện thi hành án.

2/ *Về trách nhiệm dân sự*: Áp dụng Điều 590 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Lê Nguyên K có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Nguyễn Ngọc H số tiền 11.340.000 đồng (Mười một triệu ba trăm bốn mươi ngàn đồng).

3/ *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc nhựa 04 (bốn) chân, nhãn hiệu Đại Đồng Tiến, màu đỏ, mặt ghế và chân ghế bị nứt.

4/ *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a, c khoản 1 Điều 23, khoản 1, 4 Điều 26, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Nguyên K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) và án phí dân sự sơ thẩm là 567.000 đồng (*Năm trăm sáu mươi bảy nghìn đồng*).

5/ *Quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm. Đối với người vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án niêm yết bản án hợp lệ.

6/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Phòng KTNV và THA- TAT Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- CAND thị xã Ngã Năm;
- CQĐT Công an thị xã Ngã Năm;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo, các đương sự;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Phú Lộc
- Ủy ban nhân dân xã Thanh Tân;
- Lưu hồ sơ vụ án .
- Bộ phận lưu trữ.

Ngô Thị Mỹ Hạnh

